

PHẦN 4: NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI
CHỦ ĐỀ 9: LỰC. BÀI 26: LỰC VÀ TÁC DỤNG CỦA LỰC

I/ TÌM HIỂU VỀ LỰC

CÂU 1: Nối cột A với cột B

A



B

**đổi hướng
chuyển
động**

**bắt đầu
chuyển
động**

**chuyển
động nhanh
dần**

**chuyển
động chậm
dần**

dừng lại

**Cầu thủ đá vào
bóng đang đứng
yên làm bóng....**

**Bóng đang lăn
trên sân bị cản
bởi cỏ trên sân
làm bóng....**

**Bóng đang lăn
trên sân thì một
cầu thủ chạy
theo đá nôi. Lực
của cầu thủ này
làm bóng...**

**Bóng đang bay
về phía khung
thành thì bị hậu
vệ phá sang trái.
Lực của hậu vệ
làm bóng...**

**Bóng bay vào
trước khung
thành bị thủ môn
bắt dính. Lực
của thủ môn làm
bóng...**

CÂU 2: Dùng từ thích hợp điền vào chỗ trống

- Tác dụng....(1)....(2).....của vật này lên vật khác gọi là lực.
- Khi vật A...(3)...hoặc ...(4)...vật B ta nói vật A tác dụng lực lên vật B
- Lực tác dụng lên vật có thể làm thay đổi(5).....,(6).....

Lực không chỉ làm thay đổi tốc độ, hướng chuyển động, lực còn có tác dụng làm(7)..... vật

II/ ĐO LỰC

CÂU 3: Hãy nêu các bước để đo lực kéo của cái hộp bút bằng thiết bị: lực kế có độ lớn 5N (NỘI)

Bước 1:

Bước 2:

Bước 3:

Bước 4:

Chọn lực kế phù hợp
Ước lượng hộp bút nặng từ 100g – 400g nên chọn lực kế có giới hạn đo 5N, có độ chia nhỏ nhất 0,1N

Cho hộp bút móc vào đầu móc của lực kế. Giữ cố định phần thân của lực kế sao cho lực kế nằm dọc theo phương nằm ngang và tác dụng lực kéo vào hộp bút.

Đọc và ghi kết quả theo vạch chia gần nhất với chỗ đánh dấu của cái chỉ thị: Ta đo được lực kéo có giá trị bằng 3N.

Điều chỉnh cho kim chỉ thị của lực kế chỉ đúng số 0.

III/ BIỂU DIỄN LỰC

Người ta biểu diễn lực bằng một mũi tên. Gốc của mũi tên đặt vào vật chịu tác dụng lực, hướng của mũi tên theo hướng kéo hoặc đẩy. Độ lớn (số đo) của lực có thể được biểu diễn qua độ dài mũi tên hoặc ghi bằng số bên cạnh mũi tên (hình 26.8).



Hình 26.8. Biểu diễn lực kéo tác dụng vào vật

Câu 4: Lực nào sau đây không phải là lực đẩy?

- A. Lực của vận động viên đẩy tạ dùng để ném quả tạ.
- B. Lực của tay học sinh tác dụng làm bay tàu bay giấy.
- C. Lực của tay học sinh tác dụng vào cặp khi xách cặp đến trường
- D. Lực của lò xo bị ép tác dụng vào tay người.

Câu 5: Lực nào sau đây không phải lực kéo?

- A. Lực của vật treo trên sợi dây tác dụng vào sợi dây.
- B. Lực của không khí tác dụng vào quả bóng làm quả bóng bay lên.
- C. Lực của tay người tác dụng vào lò xo làm lò xo dãn ra.
- D. Lực của lò xo tác dụng vào tay khi nó đang bị dãn.

Câu 6: Công việc nào dưới đây không cần dùng đến lực?

- A. Xách 1 xô nước.
- B. Nâng một tấm gỗ.
- C. Đẩy 1 chiếc xe.
- D. Đọc một trang sách.

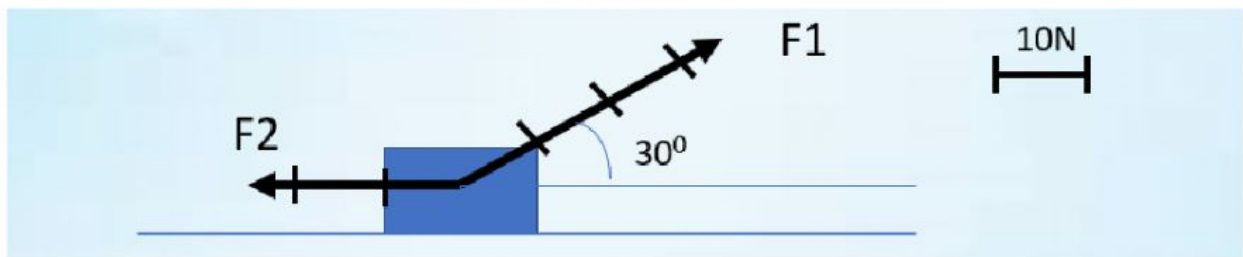
Câu 7: Khi một quả bóng đập vào một bức tường thì lực mà bức tường tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra tác dụng gì?

- A. Chỉ làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- B. Chỉ làm biến dạng quả bóng.
- C. Không làm biến dạng và cũng không làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- D. Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm biến đổi chuyển động của nó.

Câu 8: Dùng búa đóng một chiếc đinh vào tường, lực nào đã làm cho đinh chuyển động vào tường?

- A. Lực của búa tác dụng vào đinh.
- B. Lực của tường tác dụng vào đinh.
- C. Lực của đinh tác dụng vào búa.
- D. Lực của búa tác dụng vào tường.

Câu 9: Biểu diễn lực sau đây là gì?



- A. Lực kéo $F_1 = 30\text{N}$, $F_2 = 20\text{N}$.
- B. Lực Kéo $F_1 = 30\text{N}$ chệch 30° so với mặt phẳng và lực $F_2 = 20\text{N}$.
- C. Lực Kéo $F_1 = 20\text{N}$ chệch 30° so với mặt phẳng và lực $F_2 = 20\text{N}$.
- D. Lực kéo $F_1 = 30\text{N}$, $F_2 = 10\text{N}$.